

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/DS-ST

Ngày: 06-8-2025

V/v Tranh chấp “Bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Long

2. Ông Đỗ Thanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Trà My – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 7 và 06 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2025/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1976;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ A, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ 6, phường NL, tỉnh Quảng Ngãi).

Địa chỉ: tổ G, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã L, tỉnh Đồng Tháp).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn Được N, sinh năm 1970

2/ Bà Nguyễn Thị Huỳnh P, sinh năm 1976

Địa chỉ: tổ G, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã L, tỉnh Đồng Tháp).

(anh L, anh T, chị P có mặt; ông Được N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong Đơn khởi kiện, B tự khai cùng ngày 21 tháng 01 năm 2025 và quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L trình bày như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2024, ông Nguyễn Văn Được N tổ chức uống rượu cùng với ông Nguyễn Văn T1 (tên thường gọi là ông T1) và ông Lương Công M (tên thường gọi là ông C) thì thấy vợ chồng anh và chị Nguyễn Thị Huỳnh P đang tập thể dục ở con đường phía trước nhà ông Được N nên ông Được N rủ anh vào uống rượu cùng. Trong lúc đang uống rượu, anh có quay về nhà lấy tiền trả tiền mua vé số tặng mọi người. Khi quay trở lại, anh nghe ông Được N chửi vợ anh, anh có hỏi lý do thì ông Được N nói là vợ anh chửi ông Được N trước đó. Anh có gọi vợ anh đến để hỏi cho ra chuyện. Lúc đó, ông Được N đứng dậy chỉ chỗ vào mặt anh và nói là đánh vợ chồng anh, anh dùng tay gạt tay ông Được N và trúng vào mặt ông Được N làm ông Được N té trúng cái bàn nên những người ngồi trong bàn cũng té ngã. Ông Được N tiếp tục dùng lời lẽ xúc phạm vợ chồng anh nhưng anh không có đề hay đánh ông Được N. Bất ngờ anh T đến đánh vào mặt anh nhiều cái. Sau đó, ông T1 và ông M can ngăn và dẫn anh về. Ông Được N vào nhà lấy con dao tiếp tục đuổi theo vợ chồng anh nhưng cổng nhà anh bị khóa nên ông Được N không vào được.

Sau khi sự việc xảy ra, chị P trình báo Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang giải quyết sự việc. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang giải quyết theo thẩm quyền. Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang không khởi tố vụ án và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn T và anh.

Đêm xảy ra sự việc, anh không đi khám chữa bệnh ngay do trời đã tối và ông T1, ông C đã khóa cửa nhà anh không cho vợ chồng anh đi nên đến sáng hôm sau anh mới đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T khám vết thương. Bệnh viện xác định anh bị rách mí mắt, rách trong miệng, rách môi may 08 mũi. Anh được điều trị ngoại trú không nằm viện. Chi phí điều trị bao nhiêu anh không nhớ chính xác, hóa đơn chứng từ còn giữ bao nhiêu anh đã cung cấp hết cho tòa. 10 ngày sau anh bị nhức đầu nên hàng tháng đều đi khám kéo dài đến hôm nay, chi phí các lần điều trị sau anh không nhớ do tự mua thuốc bên ngoài. Theo anh, tổng chi phí tiền thuốc là 10.000.000đồng.

Trước khi sự việc xảy ra, anh làm nghề tài xế xe tải, thu nhập mỗi tháng là 28.000.000đồng. Sau khi bị đánh, sức khỏe anh bị suy giảm không chạy xe được, thường xuyên choáng váng, bị mất ngủ, không ổn định tinh thần để làm việc. Anh nghỉ việc lái xe trong thời gian 05 tháng (từ tháng 8/2024 đến cuối năm 2024) nên thu nhập bị mất là 140.000.000đồng.

Nay, anh yêu cầu anh T bồi thường cho anh số tiền 185.100.000đồng gồm các khoản: tiền chi phí điều trị là 10.000.000đồng, thu nhập bị mất là 140.000.000đồng, tổn thất tinh thần là 35.100.000đồng, yêu cầu bồi thường khi Tòa án giải quyết xong vụ án.

* Trong Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 11 tháng 4 năm 2025 và quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày như sau:

Anh và anh Nguyễn Tấn L là hàng xóm, không có quan hệ bà con thân tộc và không có mâu thuẫn gì với nhau.

Vào khoảng chiều tối ngày 05/8/2024, anh và ông Nguyễn Văn Đ Nhỏ tổ chức uống rượu tại nhà ông Được N cùng với ông Nguyễn Văn T1, ông Lương Công M ở cùng xóm (hai người này là vợ của anh L). Sau đó, anh L đi ngang qua và vào nhậu cùng. Khoảng 15 phút sau giữa anh L và ông Được N xảy ra cự cãi nên anh bỏ ra ngoài ngồi. Khi anh quay trở lại, anh thấy anh L đang đè ông Được N té dưới đất nên anh đến can ngăn. Anh can không được, anh L đánh anh nhưng không trúng, lúc đó anh mới đánh vào mặt anh L 02 cái để anh L buông ông Được N ra. Sau đó, ông L bỏ về và đứng bên nhà anh L chửi ông Được N và cha anh khoảng 02 giờ mới thôi. Anh bỏ về nhà nên không biết chuyện đã xảy ra sau đó. Sau này, anh mới biết ông L bị thương ở mặt khi công an mời anh làm việc. Anh nghe nói ông Được N bị đau, nằm cả ngày 06/8/2024 và đến ngày 07/8/2024 ông Đ Nhỏ đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T khám bệnh, Bệnh viện xác định ông Được N bị gãy 02 xương sườn. Anh và anh L đã bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền phạt mỗi người là 6.500.000đồng. Anh đã đóng phạt xong.

Anh xác định, anh có đánh 02 cái vào mặt anh L nên thương tích của anh L ở mặt là do anh gây ra. Do đó, anh đồng ý bồi thường cho anh L nhưng mức bồi thường thì đề nghị Tòa án xem xét lại. Anh đồng ý bồi thường tiền thuốc và chi phí khám chữa bệnh theo hóa đơn, chứng từ; đồng ý bồi thường thu nhập bị mất là 5.000.000đồng do anh L không làm việc được trong 10 ngày với mức thu nhập 500.000đồng/ngày bởi vì theo anh biết anh L làm nghề tài xế, trước đây anh L có xe tải thì lái xe chở hàng, từ năm 2021, anh L đã bán xe ở nhà không có lái xe, anh và hàng xóm đều thấy anh L ở nhà không đi làm, anh đồng ý bồi thường tiền thu nhập bị mất do nghĩ đây là khoản bù đắp cho anh L; không đồng ý bồi thường về

khoản tổn thất tinh thần thì do anh L không có tổn thất về tinh thần do anh gây thương tích đến anh L là để can ngăn anh L đánh ông Được N, sau sự việc anh L còn chửi mắng anh trong thời gian dài. Anh đồng ý bồi thường các khoản trên trong thời hạn 01 tháng.

* Trong Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 11 tháng 4 năm 2025 và quá trình Tòa án giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Được N trình bày như sau: Ông, anh Nguyễn Tấn L và anh Nguyễn Văn T không có quan hệ bà con thân tộc, chỉ có quan hệ hàng xóm và không có mâu thuẫn gì với nhau. Ông thống nhất với lời trình bày của anh T về diễn biến sự việc đã xảy ra. Vào buổi trưa ngày 05/8/2024, ông đã có uống rượu với mấy người hàng xóm rồi về nghỉ. Chiều cùng ngày, ông tiếp tục uống rượu cùng anh Nguyễn Văn T và một số người, sau đó anh L có cùng tham gia. Do say rượu, ông không nhớ đã nói gì mà gây ra mâu thuẫn với anh L, ông cũng không nhớ ai là người đánh trước nhưng sự việc có vài người chứng kiến, ông chỉ biết ông bị anh L đánh, sau đó được can ngăn, ông đi vào nhà nằm nghỉ luôn không biết chuyện gì xảy ra. Hôm sau, ông đau nhức nằm cả ngày. Đến ngày 07/8/2024, ông đau quá mới đi khám bệnh thì phát hiện bị gãy 02 xương sườn và bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Chi phí điều trị của ông khoảng 14.000.000đồng, không làm việc được trong vòng 03 tháng. Qua yêu cầu của anh L, ông không có kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Phần thương tích của ông do anh L gây ra, nếu sau này ông có yêu cầu bồi thường thì ông sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

* Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Huỳnh P trình bày: Chị là vợ của anh Nguyễn Tấn L. Chị thống nhất với lời trình bày của anh L và bổ sung một số nội dung. Khi sự việc xảy ra, chị điện thoại báo cho Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang và được cán bộ hướng dẫn thủ tục điều trị vết thương trước rồi đến trụ sở cơ quan công an làm việc sau. Trong đêm ngày 05/8/2025, anh L có than là đau đầu nhưng chị nghĩ do anh L bị đường cao nên không đưa đi bệnh viện và chị xử lý vết thương cho anh L đến sáng hôm sau mới đưa đi bệnh viện như anh L trình bày. Sau đó, sức khỏe của anh L ổn định, anh L mới đi giám định và được xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh L là 04%. Qua yêu cầu khởi kiện của anh L, chị không có ý kiến gì. Trong vụ việc xô xát giữa các bên, chị không có bị thương tích gì, không có gây thương tích cho ai nên chị không có yêu cầu gì trong vụ án này.

* Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L và bị đơn anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận anh T bồi thường cho anh L toàn bộ thiệt hại do hành vi của anh T gây thương tích đối với anh L là 15.000.000đồng gồm các khoản chi phí

điều trị, thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần của anh L, thời gian thực hiện bồi thường khi án có hiệu lực pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa như sau: Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa giữa nguyên đơn và bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Được N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự trình bày thống nhất với nhau như sau: Ngày 05/8/2024, trong lúc uống rượu tại nhà ông Nguyễn Văn Được N tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, anh Nguyễn Tấn L xảy ra xô xát với ông Nguyễn Văn Được N. Để can ngăn anh Nguyễn Tấn L, anh Nguyễn Văn T dùng tay đánh 02 cái vào mặt anh Nguyễn Tấn L gây thương tích ở mặt anh L với sẹo vết thương mi trên mắt phải và sẹo vết thương niêm mạc má bên phải được giám định với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 04%. Anh Nguyễn Văn T đã bị Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 6.500.000đồng về hành vi gây thương tích đối với anh Nguyễn Tấn L nêu trên theo Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 200/QĐ-XPHC ngày 13/12/2024. Lời trình bày của các đương sự là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết nêu trên là sự thật.

[2.2] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định thương tích của anh Nguyễn Tấn L ở vùng mặt theo giấy chứng nhận thương tích số 386/BVĐKTG-GCN ngày 12/8/2024 là do anh Nguyễn Văn T gây ra với lỗi cố ý mà không vì sự kiện bất khả kháng. Tuy nhiên, nguyên nhân anh T đánh anh L là để ngăn chặn hành vi anh L đánh ông Được N nên có phần lỗi của người bị thiệt hại. Do đó, căn

cứ vào các Điều 584 và 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bị đơn anh Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường các thiệt hại do hành vi xâm phạm đến sức khỏe của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L.

[2.3] Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L và bị đơn anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận bị đơn anh T bồi thường cho nguyên đơn anh L toàn bộ thiệt hại do hành vi của anh T gây thương tích đối với anh L là 15.000.000đồng gồm các khoản chi phí điều trị, thu nhập bị mất và tổn thất về tinh thần của anh L, thời gian thực hiện bồi thường khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, sự thỏa thuận này của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, căn cứ vào khoản 2 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[3] Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa sơ thẩm nên bị đơn có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 6 Điều 26, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357, 468, 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 14 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L với bị đơn anh Nguyễn Văn T.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L số tiền là 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng), thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn anh Nguyễn Văn T chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường nêu trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng số tiền thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

Bị đơn anh Nguyễn Văn T phải chịu 750.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn anh Nguyễn Tấn L được miễn tạm ứng án phí nên không hoàn tạm ứng án phí.

3/ Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSNDKV3-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Huỳnh Trúc